TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 392/2026/HSST
Ngày: 02 - 7 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Hoàng Lâm
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Thu Thảo
2/ Bà Hoàng Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Lê Minh Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1), xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 412/2026/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 536/2025/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2026 đối với các bị cáo:

1/ Lâm Thanh T; sinh ngày: 30/6/1995; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 12 đường N, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ơ: B xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt nam; con ông: Lâm Ngọc S, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972; chồng: Nguyễn Tuấn C, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và con: 01 người sinh năm 2021; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Nguyễn Thanh Hồng P; sinh ngày: 17/9/1996; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Không đăng ký; chỗ ở: B ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 07/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Thanh Hồng K, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Đỗ Thu T1, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; nhân thân: Ngày 08/112015, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 08/7/2016; ngày 27/3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2020; ngày 07/8/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 22/03/2022; ngày 13/01/2023 bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí

Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 16/8/2024; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3/ Phạm T2, sinh ngày: 03/5/1985; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 35 đường N, khu phố D, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 4.01 Chung cư L, cư xá G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông: Phạm Thế V, sinh năm không rõ (chết) và bà Phạm Thị N, sinh năm 1957; vợ: Nguyễn Thị Thu T3, sinh năm 1990, và con: 07 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2020; nhân thân: Ngày 12/11/2020 bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 06 tháng tù về tội "Sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan, tổ chức", chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/01/2022; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2025 – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4/ Nguyễn Tấn L, sinh ngày: 05/4/1996; tại: Thành phố Cần Thơ; Nơi cư trú: 3 đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5/ Nguyễn Chí H1, sinh ngày: 03/5/1985; tại: tỉnh Cà Mau; Thường trú: 0.15 Lô A, khu phố E; phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Như X, sinh năm 1963; vợ: Bùi Thị Mộng T4, sinh năm 1990, và con: 03 người, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2020; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6/ Huỳnh Ngọc D1, sinh ngày: 26/12/1993; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 147 T, khu phố C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ơ: A T, khu phố C, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông: Huỳnh Ngọc D2, sinh năm 1975 và bà Phạm Thị Thanh T5, sinh năm 1978; vợ, con: Chưa có; nhân thân: Ngày 03/8/2012, bị Ủy ban nhân dân quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện với thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 08/8/2014; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt giữ, tạm giam từ ngày 28/11/2025 – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Anh V1, sinh ngày 16/02/2004; địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã H, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Tấn P1, sinh ngày 14/02/2000; địa chỉ: A Lô B, cư xá G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Văn T6, sinh ngày 10/6/1997; địa chỉ: B đường N, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

3/ Ông Nguyễn Văn P2, sinh ngày 01/01/1993; địa chỉ: 1 đường T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/7/2025, Phạm T2 đứng trên lầu 4 trước Căn hộ S Lô B, chung cư G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh thấy xe máy hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 84H1-274.51 của anh Nguyễn Tấn P1 đang dựng trước căn hộ C.033 Lô B, Chung cư G không có người trông coi nên T2 nảy sinh ý định trộm cắp xe máy trên bán lấy tiền tiêu xài.

Lúc này, T2 đi xuống đứng gần xe máy trên, quan sát thấy xe không có khóa cổ và không có người trông coi nên T2 dùng hai tay dắt xe máy trên ra đường G rồi ngồi lên xe dùng hai chân đẩy xe tới tiệm làm khóa xe tại địa chỉ C T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh gặp ông Nguyễn Văn V2. Sau đó, T2 nói xe bị mất chìa khóa nên đặt ông V2 làm chìa khóa xe, ông V2 đồng ý làm với giá 200.000 đồng rồi T2 bỏ đi.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T2 quay lại lấy xe rồi sử dụng tài khoản Zalo tên "Tuan Pham" nhắn tin đến tài khoản Zalo "Phương Nguyễn" của anh Nguyễn Văn P2 chào bán xe máy trên và nói xe của người em họ tên L nhờ bán dùm và xe đã bị mất giấy tờ, T2 ra giá 4.000.000 đồng nhưng anh P2 trả giá 3.500.000 đồng, T2 đồng ý. Sau đó, anh P2 và T2 gặp nhau tại số A T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh rồi anh P2 đưa trước 300.000 đồng cho T2 và hứa khi bán được xe máy trên sẽ trả số tiền còn lại cho T2, do quen biết nên T2 đồng ý.

Đến ngày 07/7/2025, anh P2 chào bán xe máy trên cho anh Nguyễn Văn T6 với giá 4.300.000 đồng và báo xe bị mất giấy tờ, do quen biết nên anh T6 đồng ý mua rồi sử dụng tài khoản số 0389910339 mang tên NGUYEN VAN TRUONG mở tại Ngân hàng M chuyển tiền đến tài khoản số 3939910993 mang tên NGUYEN VAN PHUONG mở tại Ngân hàng T8 của anh P2. Sau đó, anh P2 chuyển trả số tiền 2.200.000 đồng cho T2 vào số tài khoản 109884140422 mang tên NGUYEN TAN LOC mở tại ngân hàng V3 do T2 mượn của L để cung cấp cho anh P2 với mục đích để anh P2 tin tưởng L chính là em họ của T2, còn anh P2 hẹn trả 1.000.000 đồng còn lại vào ngày 08/7/2025. Sau khi nhận được tiền, T2 yêu cầu L chuyển số tiền trên vào ví tài khoản Momo số 0703040704 của T2. Đến khoảng 18 giờ ngày 07/7/2025, T2 bị Công an phường T mời về trụ sở làm việc.

Đến ngày 27/10/2025, T2 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản" và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy của Lâm Thanh T và Nguyễn Thanh Hồng P, hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Huỳnh Ngọc D1, như sau:

Khoảng tháng 5/2025, Nguyễn Thanh Hồng P và Lâm Thanh T sinh sống như vợ chồng tại nhà số B ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến tháng 10/2025, T buôn bán thua lỗ, P biết T có vài người bạn có sử dụng ma túy nên P và T bàn bạc mua ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá) của H1 (chưa rõ lai lịch) để sử dụng và bán lại kiếm lời. P là người phụ giúp T phân nhỏ ma túy ra gói nylon để giao cho khách, T là người gói hàng gồm ma túy và một số đồ dùng trong sinh hoạt hằng ngày (đồ trang điểm, quần áo, giày dép) để ngụy trang.

Sau đó, P và T đã 03 lần mua ma túy đá của H1, giao dịch bằng cách chuyển tiền vào tài khoản số 0766525835 mang tên TRAN MINH HIEU mở tại ngân hàng M và giao nhận ma túy tại trước cổng đình trên đường V, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh để bán lại và sử dụng như sau:

- Lần 1: Ngày 15/10/2025, trước cổng đình trên đường V, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh, P gặp trực tiếp H1 mua 01 gói ma túy đá với giá 1.200.000 đồng và trả bằng tiền mặt.

- Lần 2: Ngày 25/10/2025, như lần trước, P gặp trực tiếp H1 mua 01 gói ma túy đá với giá 900.000 đồng, trả bằng tiền mặt.

- Lần 3: Ngày 04/11/2025, như lần trước, P gặp trực tiếp H1 mua 01 gói ma túy đá với giá 1.200.000 đồng, thanh toán tiền bằng chuyển khoản.

Sau khi mua ma túy của H1, T và P sử dụng để bán lại cho Huỳnh Ngọc D1 và Phạm T2, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 15/10/2025, T và P bán ma túy đá cho D1 với giá 200.000 đồng, P chở T đi cùng và P là người giao trực tiếp ma tuý cho D1 tại khu vực gần chợ Liên ấp A, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh, D1 trả tiền mặt cho P.

- Lần 2: Ngày 16/10/2025, T bán ma túy đá cho T2 với giá 200.000 đồng, giao dịch chuyển khoản, T đặt xe công nghệ B giao từ nhà của T đến C T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh cho T2.

- Lần 3: Ngày 18/10/2025, T bán ma tuý đá cho T2 với giá 200.000 đồng và giao dịch giống như ngày 16/10/2025.

- Lần 4: Ngày 25/10/2025, T và P bán ma túy đá cho T2 với giá 500.000 đồng và trực tiếp giao ma túy cho T2 tại C T nhưng T2 không đủ tiền nên chỉ trả 300.000 đồng còn nợ lại 200.000 đồng.

- Lần 5: Ngày 04/11/2025, D1 gọi T đặt mua 200.000 đồng ma tuý đá và giao đến trước nhà số A T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, T đồng ý bán với giá 253.000 đồng (trong đó 215.000 đồng là tiền ma tuý, 38.000 đồng là tiền phí giao hàng). T gói hàng cho D1 gồm: 01 pin điện thoại Vivo y12, 01 gói nylon bên trong có chứa ma tuý đá (m1) và 01 ống thuỷ tinh được quấn bọc nylon lại bỏ vào hộp giấy và quấn băng keo đỏ lại, trên hộp giấy có dán 01 tờ giấy trắng, ghi dòng chữ "DUY LỚN 1 pin điện thoại Vivo y12 chính hãng công ty B1 + 38k ship = 253k" rồi dùng tài khoản app Be "Lâm Thảo" đặt đơn hàng (mã đơn hàng 1214247371) giao từ nhà T đến địa chỉ A T cho D1. Đến khoảng 17 giờ 55 phút cùng ngày, T gói hàng giao cho tài xế xe công nghệ, do đơn hàng ship code nên

tài xế đưa trước số tiền 215.000 đồng rồi đi giao hàng cho D1 trước nhà số A T thì bị Công an phường T phối hợp Công an phường P kiểm tra hành chính, phát hiện bên trong gói hàng có 01 gói nylon chứa 0,17663 gam ma tuý loại Methamphetamine (m1) nên mời D1 về làm việc.

Sau đó, Công an phường T phối hợp Công an xã T kiểm tra hành chính nhà số B ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện T và P liên quan đến việc bán ma tuý cho T2 nên mời về trụ sở làm việc và thu giữ 01 nỏ thủy tinh chứa 0,0230 gam ma túy loại Methamphetamine (m2), 02 gói nylon chứa 1,7288 gam ma túy loại Methamphetamine (m3) cùng nhiều vật chứng liên quan.

Qua làm việc, T và P còn khai nhận quá trình sinh sống với nhau, cả hai cùng nhau sử dụng ma túy nhiều lần, sau khi mua ma túy của H1 vào các ngày 15/10/2025, 16/10/2025 và 04/11/2025 đều chừa lại ma túy để cùng nhau sử dụng. Trong đó lần gần nhất cụ thể: Ngày 04/11/2025, sau khi mua ma túy của H1, T và P sử dụng 01 ít ma tuý như sau: P dùng tay cầm ống hút, xúc một ít ma túy từ túi nylon bỏ vào ống thủy tinh có đầu hình tròn. Sau đó, P sử dụng dùng hộp quẹt hơ phần ma túy trong đầu tròn ống thuỷ tinh tạo khói trắng và dùng miệng ngậm ống hút ma túy rồi P đốt ma túy đưa cho T hút ma túy, rồi nghỉ và bỏ bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên bàn. Khoảng 15 phút sau, P tiếp tục đốt ma túy sử dụng 01 lần rồi T tự đốt hút ma túy rồi cả hai nghỉ ngơi.

Đối với hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Phạm T2, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Chí H1, như sau:

Ngày 25/10/2025, Nguyễn Tấn L qua nhà T2 chơi, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã bàn nhau mua ma túy sử dụng. Sau đó, T2 và L cầm cố xe máy biển số 50M2 - 693.75 của L tại dịch vụ cầm đồ Tuấn A, địa chỉ B T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 10.000.000 đồng. Sau đó, L đưa T2 2.500.000 đồng (trong đó T2 mượn 2.000.000 đồng, 500.000 đồng đưa để mua ma túy) còn lại 7.500.000 đồng sử dụng cá nhân.

Sau đó, T2 cùng L thuê phòng số 102 khách sạn H3, địa chỉ C T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy, L trả tiền thuê phòng 02 ngày là 500.000 đồng. Còn T2 liên lạc T đặt mua 500.000 đồng ma túy đá rồi T2 chia số ma túy này làm 02 phần, một phần cất tại nhà để sử dụng, một phần bỏ vào túi quần bên phải mang đến phòng số 102 khách sạn H3. Khi đi, T2 mang theo 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống nhựa để xúc ma túy màu đen, 02 hộp quẹt màu trắng và màu vàng. Tại phòng số 102, T2 lấy một chai nước suối tự chế bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi lấy ma túy từ trong túi quần bên phải ra, bỏ ma túy vào nỏ rồi bắt đầu "nấu" cho L hút, T2 tự đốt sử dụng, cả hai thay nhau sử dụng được 04 lần rồi T2 về nhà ngủ, L ở lại phòng 102. Ngày 26/10/2025, T2 quay lại khách sạn H3 lấy nỏ và ống nhựa xúc ma túy về cất tại nhà, còn chai nước vứt tại khách sạn.

Đến sáng ngày 27/10/2025, L tiếp tục trả tiền thuê phòng 02 ngày và T2 tiếp tục sang chơi với L. Lúc này, L hỏi T2 "Ba còn đồ không, nếu còn đem qua cho con chơi với", do còn ma túy và có nhu cầu sử dụng nên T2 đồng ý. T2 về nhà lấy ma túy và 01 nỏ bằng thủy tinh, 01 ống nhựa để xúc ma túy màu xanh, 01 bình màu đỏ, 01 ống hút bằng nhựa và 02 hộp quẹt màu trắng và màu vàng mang qua khách sạn. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T2 lấy nỏ cắm vào bình rồi bắt

đầu nấu ma túy cho L hút đến Tuân hút, cả hai hút mỗi người 03 hơi, L nằm nghỉ tại phòng 102, còn T2 mang dụng cụ sử dụng ma túy về lại nhà cất giấu.

Ngày 29/10/2025, T2 điện thoại cho Nguyễn Chí H1 rủ xuống nhà T2 chơi. Khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày, H1 đến thì T2 và H1 đi nhậu tại quán nhậu "Mắm me" trên hẻm Đ, còn L trả phòng rồi đến nhậu với T2 và H1. Khoảng 19 giờ cùng ngày, H1 chở L bằng xe Nouvo màu xám của H1 về và T2 điều khiển xe máy đi theo đến khách sạn H3 rồi T2 vào thuê phòng số 102 nhưng không có tiền trả nên H1 để xe Nouvo màu xám lại khách sạn rồi T2 điều khiển xe máy chở H1 đi cầm điện thoại Samsung Galaxy A12 của H1 trên đường T được 400.000 đồng. Sau đó, T2 chở H1 về lại khách sạn, H1 trả tiền thuê phòng 250.000 đồng, L đã lên ở phòng 102, H1 đưa cho T2 150.000 đồng mua đồ ăn, rồi H1 lên phòng 102, còn T2 điều khiển xe đi mua đồ ăn. Khi mua đồ ăn xong, T2 quay lại khách sạn chở H1 qua hành lang chung cư L cư xá G để nhậu. Trong lúc uống bia, H1 hỏi T2 "Mày còn đồ không" tức H1 hỏi còn ma túy không và H1 muốn sử dụng nên T2 đồng ý và nói "còn một chút xíu, chút nhậu xong thì sẽ mang qua khách sạn sử dụng cùng L" thì H1 đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, T2 lên phòng lấy dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 01 nỏ có chứa ma túy, 01 ống hút bằng nhựa và 02 hộp quẹt màu trắng và màu vàng) rồi cùng H1 sang phòng 102 khách sạn H3 gặp L để sử dụng ma túy.

Tại đây, T2 tiếp tục chế bộ dụng cụ sử dụng ma tuý rồi T2, H1 và L bắt đầu sử dụng ma túy, T2 là người đốt nấu ma túy cho H1 hút trước, rồi tới L hút và T2 tự đốt nấu hút ma túy. Mỗi người sử dụng được 03 hơi thì hết số ma túy trong nỏ nên T2 cất nỏ, ống hút, hộp quẹt vào túi rồi mang về nhà còn H1, L ở lại khách sạn.

Đến ngày 02/11/2025, Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh mời T2 đến trụ sở để giao Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 3657/LCCT-CSĐT ngày 27/10/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H (PC01). Đồng thời, thử nhanh nước tiểu cho kết quả dương tính (+) với chất ma túy (Methamphetamine) nên truy xét mời L làm việc và thử nhanh nước tiểu cho kết quả dương tính (+) với chất ma túy (Methamphetamine), nên khám xét thu giữ 01 nỏ thủy tinh (m) và nhiều vật chứng liên quan.

Đến ngày 15/11/2025, H1 đến trình diện tại Công an phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, tuy nhiên kết quả test ma túy đối với H1 cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Qua xét nghiệm, Lâm Thanh T, Nguyễn Thanh Hồng P, Phạm T2, Nguyễn Tấn L, Huỳnh Ngọc D1 dương tính với chất ma túy loại MET.

Kết luận định giá tài sản số 5522/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự cấp Thành phố thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố H, kết luận: 01 xe Honda Vision màu đỏ, biển số 84H-274.51, đã qua sử dụng, sản xuất năm 2016, thời điểm định giá ngày 06/7/2025, trị giá 14.100.000 đồng.

Kết luận giám định số 9378/KL-KTHS ngày 12/11/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận:

- Gói 01: Tinh thể được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1763 gam, loại Methampetamine.

- Gói 02: Chất được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0230 gam, loại Methamphetamine.

- Gói 03: Tinh thể được ký hiệu mẫu m3 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7288 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 9385/KL-KTHS ngày 12/11/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H, kết luận vật chứng thu giữ của Phạm T2: Chất được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều không xác định được khối lượng, đều tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKS-KV9 ngày 19 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố:

- Bị cáo Lâm Thanh T và Nguyễn Thanh Hồng P về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 255 và tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Phạm T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Tấn L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Chí H1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Huỳnh Ngọc D1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt:

+ Bị cáo Lâm Thanh T từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 09 năm đến 10 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 17 đến 19 năm tù.

+ Bị cáo Nguyễn Thanh Hồng P từ 09 năm đến 10 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 09 năm đến 10 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 18 năm đến 20 năm tù.

- Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm

2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Phạm T2 từ 10 năm đến 11 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 11 năm 06 tháng đến 13 năm tù.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H1 từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc D1 từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

- Các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Từ tháng 5/2025 đến ngày 04/11/2025, tại nhà số B ấp B, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thanh Hồng P và Lâm Thanh T đã có hành vi nhiều lần tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy, cùng nhau mua bán trái phép chất ma túy 05 lần, gồm bán cho Huỳnh Ngọc D1 02 lần (ngày 15/10/2025 bán 200.000 đồng ma túy đá tại khu vực gần chợ Liên ấp A, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh; ngày 04/11/2025 bán 0,1763 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 200.000

đồng tại trước nhà số A T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh), bán cho Phạm T2 03 lần (ngày 16/10/2025 bán 200.000 đồng ma túy đá, ngày 18/10/2025 bán 200.000 đồng ma túy đá, ngày 25/10/2025 bán 500.000 đồng ma túy đá cùng giao tại C T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh) và bị thu giữ 1,9051 gam ma túy loại Methamphetamine để mua bán.

Ngày 06/7/2025, tại trước căn hộ C.033 Lô B, Chung cư G, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm T2 đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe máy biển số 84H1-274.51, trị giá 14.100.000 đồng của anh Nguyễn Tấn P1. Các ngày 25, 27/10/2025 tại phòng số 102 khách sạn H3 địa chỉ C T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm T2 tiếp tục có hành vi liên lạc mua ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng rồi đốt nấu ma túy cho Nguyễn Tấn L sử dụng trái phép chất ma túy; đến ngày 29/10/2025 tiếp tục cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, đốt nấu ma túy cho L và Nguyễn Chí H1 sử dụng trái phép chất ma túy.

Các ngày 25, 27/10/2025 tại phòng số 102 khách sạn H3, Nguyễn Tấn L đã có hành vi cung cấp tiền mua ma túy và địa điểm cho Phạm T2 sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 29/10/2025 tại phòng số 102 khách sạn H3, Nguyễn Chí H1 đã có hành vi cung cấp địa điểm cho Phạm T2 và Nguyễn Tấn L sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 04/11/2025 tại trước nhà số A T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh, Huỳnh Ngọc D1 đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1763 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng, thì bị phát hiện.

Vì vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lâm Thanh T và Nguyễn Thanh Hồng P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 và tội 'Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo Phạm T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255 và tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo Nguyễn Chí H1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Bị cáo Huỳnh Ngọc D1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Do đó, Cáo trạng truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân và chính sách quản lý, sử dụng độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân mỗi bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản; mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý phạm tội.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Thanh Hồng P, Phạm T2, Huỳnh Ngọc D1 là những người có nhân thân xấu nên cần lưu ý, xem xét khi lượng hình.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Các bị cáo Lâm Thanh T, Nguyễn Tấn L; Nguyễn Chí H1 chưa có tiền án, tiền sự nên xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Các bị cáo Lâm Thanh T, Nguyễn Thanh Hồng P, Phạm T2 bị xét xử cùng một lần hai tội nên Hội đồng xét xử quyết định tổng hợp hình phạt của các bị cáo theo quy định tại Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

[7] Về hình phạt bổ sung: Điều 249; Điều 251 và Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 quy định về hình phạt bổ sung. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

[8] Về thu lợi từ hành vi phạm tội: Bị cáo Lâm Thanh T và Nguyễn Thanh Hồng P mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng nghiện được số tiền 1.300.000 đồng, đây là khoản tiền do phạm tội mà có nên buộc các bị cáo nộp lại để tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Mỗi bị cáo nộp lài số tiền 650.000 đồng.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Thu giữ của Lâm Thanh T:

+ 01 bình gas mini có gắn đầu khò; 01 chai nhựa, bên ngoài quấn băng keo màu vàng đen, nắp đục 02 lỗ; 01 ống hút màu xanh; 01 hộp quẹt màu vàng hồng; 10 ống thuỷ tinh; 01 cây kéo cán màu vàng, 01 cuộn giấy in nhiệt; 01 cây bút lông hiệu Thiên Long màu đỏ; 10 túi nylon dạng túi Zip có viền màu xanh; 01 hộp nhựa màu xanh; 01 cân tiểu ly màu đen; 01 ống hút không màu, 01 đầu hàn dính, 01 đầu nhọn; 01 ống hút màu xanh, 01 đầu hàn dính, 01 đầu nhọn, đây là những vật chứng dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu trắng, số Imei 1: 352353112166274, số Imei 2: 352354112166272, 02 sim số 0775712034 và 0777837551. Đây là điện thoại di động T sử dụng mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 59D3-047.59, số máy RLHJK0312MY507010, số khung JK03E-2413664. Đây là xe máy được P và T mượn của bà Nguyễn Thị D (mẹ ruột của T) để sử dụng. Qua xác minh, xe máy trên do bà Nguyễn Thị D đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, bà D trình bày cho P và T mượn xe máy trên để sử dụng và chạy xe ôm công nghệ, bà D không biết P sử dụng vào việc phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe máy trên cho bà D nên Hội đồng xét xử không xử lý.

- Thu giữ của Nguyễn Thanh Hồng P: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu xanh, số Imei 1: 865966049302330, số Imei 2: 865966049302322, sim số 0778789446. Đây là điện thoại di động P sử dụng mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Thu giữ của Phạm Tuân :

+ 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, sim số 0909042795, số Imei 1: 869881038223668, số Imei 2: 869881038251677, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ 01 chiếc quần jean dài màu đen; 01 chiếc quần thun dài màu đen có sọc trắng, trên sọc trắng có in nhiều họa tiết khác nhau; 01 chiếc áo sơ mi trắng dài tay; 01 chiếc áo thun cổ tròn màu đen có in các họa tiết màu trắng; 01 đôi dép cao su màu đen có viền trắng, bị cáo mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ 01 bình gas mini bên ngoài ghi Namilux gắn đầu khò bằng kim loại; 01 hộp quẹt màu vàng; 01 hộp quẹt màu trắng, đầu vàng; 05 túi nylon dạng túi Zip có viền màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút màu đen, 01 đầu hàn dính, 01 đầu nhọn; 01 đoạn ống hút màu xanh, 01 đầu nhọn; 07 ống thuỷ tinh; 04 ống thủy tinh có 01 đầu bị biến dạng; 01 ống hút màu đỏ trắng; 01 bình màu đỏ, 01 túi nylon màu hồng bên trong có nhiều mỹ phẩm, được dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Thu giữ của Nguyễn Tấn L: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A16, số Imei 1: 357582385198995, số Imei 2: 358168665198993, được dùng liên lạc để sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Thu giữ của Nguyễn Chí H1: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 352884793553778, số Imei 2: 353649453553775, được dùng liên lạc với Phạm T2 và Nguyễn Tấn L để sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Thu giữ của Huỳnh Ngọc D1:

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9C, số Imei 1: 862163053635077/78, số Imei 2: 862163053635085/78, được sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ 01 ống thủy tinh có 01 đầu tròn; 01 hộp giấy màu vàng có dính băng keo màu đỏ; 01 cục pin điện thoại Vivo Y12, là vật chứng sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ 01 gói giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Bùi Văn P3 và Thiếu tá Huỳnh Thanh T7 ghi vụ số 4836/25 bên trong là ống thủy tinh còn lại sau giám định (m) thu giữ của Phạm T2 và 03 gói giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Bùi Văn P3 và Thiếu tá Huỳnh Thanh T7 ghi vụ số 4836/25 G, G, Gói 3 bên trong là ma túy (m1) thu giữ của Huỳnh Ngọc D1, ống thủy tinh (m2) và ma túy (m3) thu giữ của Lâm Thanh T. Đây là vật chứng cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Thu giữ của Nguyễn Văn T6: 01 xe máy hiệu Honda Vision, biển số 84H1-274.51, số máy JF66E0066961, số khung RLHJF5813GY066924, không bị đục lại số, là xe máy của anh Nguyễn Tấn P1 bị Phạm T2 trộm cắp. Qua xác minh, xe máy trên do bà Nguyễn Hoàng O, địa chỉ ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh đứng tên chủ sở hữu và bà O đã chết. Qua làm việc, anh Nguyễn Tấn P1 trình bày xe máy trên do mẹ ruột tên Nguyễn Hoàng O đứng tên chủ sở hữu nhưng bà O đã chết vào năm 2022, hiện anh P1 đang quản lý sử dụng xe máy trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại xe máy trên cho anh P1 nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[11] Những vấn đề khác:

- Đối với đối tượng tên H1, là đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Thanh Hoàng P4 và Lâm Thanh T, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý, khi nào điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với ông Nguyễn Văn V2, anh Nguyễn Văn P2, anh Nguyễn Văn T6 không biết xe máy Phạm Tuân có được là do trộm cắp mà có nên không có cơ sở xử lý. Đồng thời, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[12] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận.

[13] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự

năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Lâm Thanh T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 19 (mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

[2] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Hồng P 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 10 (mười) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

[3] Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Phạm T2 11 (mười một) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai tội là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 11 năm 2025.

[4] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 28/11/2025.

[5] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí H1 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

[6] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc D1 04 (bốn) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 11 năm 2025.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Lâm Thanh T, Nguyễn Thanh Hoàng P4, Phạm T2, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Chí H1, Huỳnh Ngọc D1.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về thu lợi từ hành vi phạm tội: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Buộc bị cáo Lâm Thanh T, Nguyễn Thanh Hoàng P4, mỗi bị cáo nộp lại số tiền 650.000 (sáu trăm năm mươi nghìn) đồng để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bình gas mini có gắn đầu khò; 01 (một) chai nhựa, bên ngoài quấn băng keo màu vàng đen, nắp đục 02 lỗ; 01 (một) ống hút màu xanh; 01 (một) hộp quẹt màu vàng hồng; 10 (mười) ống thuỷ tinh; 01 (một) cây kéo cán màu vàng, 01 (một) cuộn giấy in nhiệt; 01 (một) cây bút lông hiệu Thiên Long màu đỏ; 10 (mười) túi nylon dạng túi Zip có viền màu xanh; 01 (một) hộp nhựa màu xanh; 01 (một) cân tiểu ly màu đen; 01 (một) ống hút không màu, 01 đầu hàn dính, 01 đầu nhọn; 01 (một) ống hút màu xanh, 01 đầu hàn dính, 01 đầu nhọn.

+ 01 (một) chiếc quần jean dài màu đen; 01 (một) chiếc quần thun dài màu đen có sọc trắng, trên sọc trắng có in nhiều họa tiết khác nhau; 01 (một) chiếc áo sơ mi trắng dài tay; 01 (một) chiếc áo thun cổ tròn màu đen có in các họa tiết màu trắng; 01 (một) đôi dép cao su màu đen có viền trắng.

+ 01 (một) bình gas mini bên ngoài ghi Namilux gắn đầu khò bằng kim loại; 01 (một) hộp quẹt màu vàng; 01 (một) hộp quẹt màu trắng, đầu vàng; 05 (năm) túi nylon dạng túi Zip có viền màu đỏ (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống hút màu đen, 01 đầu hàn dính, 01 đầu nhọn; 01 (một) đoạn ống hút màu xanh, 01 đầu nhọn; 07 (bảy) ống thuỷ tinh; 04 (bốn) ống thuỷ tinh có 01 đầu bị biến dạng; 01 (một) ống hút màu đỏ trắng; 01 (một) bình màu đỏ, 01 (một) túi nylon màu hồng bên trong có nhiều mỹ phẩm.

+ 01 (một) ống thủy tinh có 01 đầu tròn; 01 (một) hộp giấy màu vàng có dính băng keo màu đỏ; 01 (một) cục pin điện thoại Vivo Y12.

+ 01 (một) gói giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Bùi Văn P3 và Thiếu tá Huỳnh Thanh T7 ghi vụ số 4836/25 bên trong là ống thủy tinh còn lại sau giám định (m) thu giữ của Phạm T2 và 03 (ba) gói giấy được niêm phong bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Bùi Văn P3 và Thiếu tá Huỳnh Thanh T7 ghi vụ số 4836/25 G, G, Gói 3 bên trong là ma túy (m1) thu giữ của Huỳnh Ngọc D1, 01 (một) ống thủy tinh (m2) và ma túy (m3).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu trắng, số Imei 1: 352353112166274, số Imei 2: 352354112166272, 02 sim số 0775712034 và 0777837551.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1916 màu xanh, số Imei 1: 865966049302330, số Imei 2: 865966049302322, sim số 0778789446.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu đen, sim số 0909042795, số Imei 1: 869881038223668, số Imei 2: 869881038251677.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung A16, số Imei 1: 357582385198995, số Imei 2: 358168665198993.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A12, số Imei 1: 352884793553778, số Imei 2: 353649453553775.

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi 9C, số Imei 1: 862163053635077/78, số Imei 2: 862163053635085/78.

(Vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số PNK26/9-406BT ngày 28/5/2026 của Cục Thi hành án dân sự - Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Phiếu nhập kho số 107/PNK/2026 ngày 09/02/2026 của Phòng CS THAHS & HTTP Công an Thành phố H).

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Lâm Thanh T, Nguyễn Thanh Hồng P, Phạm T2, Nguyễn Tấn L, Nguyễn Chí H1, Huỳnh Ngọc D1, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

[13] Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 9 - TP.Hồ Chí Minh;
- THA.DS TP.Hồ Chí Minh;
- Công an TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Viết Hoàng Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 9 - TP.Hồ Chí Minh;
- THA.DS TP.Hồ Chí Minh;
- Công an TP.Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Viết Hoàng Lâm